

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 125/2024/HS-ST
Ngày 24/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp và bà Nguyễn Thị Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 120/2024/TLST-HS ngày 26/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nông Văn P, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/9/1987 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nông Văn H (Đã chết) và bà Hứa Thị S, sinh năm 1947; Vợ: Nông Thị N, sinh năm 1985; con: 02 con, con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án: 01 tiền án ngày 30/7/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 12/5/2023 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 22/7/2024 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

+ Hoàng Văn K, sinh năm 1984.

+ Hoàng Văn E, sinh năm 1979.

+ Hoàng Văn T, sinh năm 1970.

Đều cùng địa chỉ: xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/7/2018, Nông Văn P, sinh năm 1987 trú tại xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 12/5/2023 P chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể:

Hồi 10 giờ 45 ngày 22/7/2024, tổ công tác Công an xã Đ, huyện T phối hợp với tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T làm nhiệm vụ tại đoạn đường nội đồng liên xóm thuộc địa phận xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Nông Văn P đang đứng ở cạnh đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Kết quả phát hiện trong túi quần bên phải phía trước P đang mặc 01 bao thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION, mở bao thuốc lá bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong các gói giấy đều chứa các cục chất bột màu trắng. Nông Văn P khai là ma túy, loại Heroine, P mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số vật chứng trên theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ 200.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và trích lấy mẫu gửi trung cầu giám định. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn P có khối lượng 0,07gam. Tại Kết luận giám định số 450/KL-KTHS ngày 31/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn P khai bản thân nghiện ma túy. P thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 5/2024 cho đến thời điểm bị bắt. Loại ma túy bán là H1 được chia sẵn thành các gói nhỏ, gói bằng giấy bạc màu vàng, mỗi gói tương đương 100.000đ. Địa điểm bán ma túy tại khu vực ngoài đường phía trước cửa nhà và gần nhà của P tại xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Thời gian bán ma túy không theo giờ cố định. Những người mua ma túy với P có người gặp trực tiếp, có người gọi điện thoại trước đề hỏi mua. Nguồn gốc số ma túy P có để bán trước đó và số ma túy 0,07g bị thu giữ ngày 22/7/2024 là do P mua với người đàn ông tên M, chỉ biết trú tại xóm cũ gọi là xóm T thuộc xã T cũ, mỗi lần mua 200.000đ. Trước khi bị bắt P đã được bán ma túy cho những người có tên, địa chỉ đều thuộc Nà Rầy, xã Đ, huyện T,

tỉnh Cao Bằng. Cụ thể là Hoàng Văn K, sinh năm 1984 02 lần, mỗi lần 100.000 đồng, lần gần nhất bán cho K vào khoảng 09 giờ 22/7/2024; Hoàng Văn E, sinh năm 1979 10 lần, trong đó có 06 lần là 100.000đ và 04 lần là 200.000đ, lần gần nhất bán ma túy cho E vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/7/2024; Hoàng Văn T, sinh năm 1970 01 lần với số tiền 100.000 đồng vào khoảng đầu tháng 7/2024. Tổng cộng làm rõ được Nông Văn P bán ma túy 13 lần cho 03 người, thu được số tiền 1.700.000 đồng.

Đối với tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày và trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. Số tiền 200.000đ

Tại bản Cáo trạng số: 116/CT-VKSTK ngày 25/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân nghiện nên ngoài việc mua ma túy về sử dụng thì bị cáo còn bán để kiếm lời từ khoảng tháng 5/2024 cho đến ngày bị bắt. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người với số lần, số tiền như Cáo trạng đã truy tố. Nguồn gốc ma túy thu giữ lúc bắt là do bị cáo mua với người đàn ông tên M, chỉ biết trú tại xóm cũ gọi là xóm T thuộc xã T cũ. Việc mua bán chỉ có bị cáo với người đàn ông tên M biết, ngoài ra không có tài liệu chứng minh. Đối với 01 chiếc điện thoại bị thu giữ có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo, số tiền 200.000đ là do bị cáo bán ma túy có được. Nay bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng, đề nghị tịch thu 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi vật chứng vụ: Nông Văn P – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 22/7/2024 tại xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động và số tiền 200.000đ (đựng trong bì thư số 62) thu giữ khi bắt quả tang Nông Văn P. Truy thu bị cáo số tiền 1.500.000đ để sung quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 22/7/2024, tại xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đ phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T phát hiện bắt quả tang Nông Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,07 gam Heroine. Mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Nông Văn P có một tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, thuộc loại tội rất nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo đã bán ma túy 13 lần cho 03 người, thu được số tiền 1.700.000 đồng. Cụ thể: Hoàng Văn K 02 lần, mỗi lần 100.000 đồng; Hoàng Văn E 10 lần, trong đó có 06 lần mỗi lần 100.000 đồng và 04 lần mỗi lần 200.000đ; Hoàng Văn T 01 lần 01 gói 100.000 đồng. Hình thức giao dịch là gặp trực tiếp hoặc điện thoại hỏi mua trước, địa điểm bán ngoài đường phía trước cửa nhà và gần nhà của bị cáo.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, bị cáo có 01 tiền án về tội này chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo hiện nay đang thờ cúng liệt sĩ Nông Văn B là anh ruột của bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo nhận thức được việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt của Bản án trước đó lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo nên là người có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải xử nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, các mảnh giấy và vỏ bao thuốc lá liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy và số tiền 200.000đ do bán ma túy có được nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai mua với mua với người đàn ông tên M, chỉ biết trú tại xóm cũ gọi là xóm T thuộc xã T cũ. Bị cáo không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cũng như đặc điểm nhận dạng và không có số điện thoại. Ngoài lời khai bị cáo không có tài liệu gì để chứng minh. Quá trình điều tra, tiến hành xác minh xác định tại xã T cũ (nay thuộc xã Đ) không có xóm T và không có người tên M nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra mở rộng vụ án là có căn cứ.

[7]. Về truy thu số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo bán ma túy 13 lần cho 03 người thu về số tiền 1.700.000đ. Bị cáo bị tạm giữ 200.000đ tiền do bán ma túy có được. Vì vậy, cần truy thu đối với bị cáo số tiền 1.500.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn P 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 22/7/2024.

3. Truy thu bị cáo số tiền 1.500.000đ để sung quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Nông Văn P – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22/7/2024 tại xóm N - xã Đ - huyện T - tỉnh Cao Bằng”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 350165823203358/01, số IMEI 2: 3503933173203352/01, điện thoại đã qua sử dụng; Bì thư số 62, số tiền 200.000đ thu giữ của P.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2024.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Văn P phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đức Hồng (bằng TB);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Hoài

